

Số: 175/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 24 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 161/2025/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1987; HKTT: Số A, T, M, H, Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ H, H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Công S1, sinh năm 1974; HKTT: Số A, T, M, H, Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ H, H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện A, tỉnh Hưng Yên ngày 22/12/2007. Vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Thị Huyền T, sinh ngày 22/10/2005 và cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 21/01/2009. Các cháu đều khỏe mạnh. Cháu T đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Vũ Ngọc A cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu A đủ tuổi trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị S tự nguyện không yêu cầu anh S1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 xác nhận anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị S tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn. Chị L nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Thị Huyền T, sinh ngày 22/10/2005 và cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 21/01/2009. Các cháu đều khỏe mạnh. Cháu T đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao chị Nguyễn Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Vũ Ngọc A, sinh ngày 21/01/2009 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị S không yêu cầu anh S1 phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi có thay đổi khác.

Anh Vũ Công S1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Công S1 xác nhận anh, chị tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044937 ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh